

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**THÔNG TƯ**

**Ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục thể thao**

Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục thể thao, có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2015, được sửa đổi, bổ sung bởi:

Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

*Căn cứ Luật Thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2006;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, thể thao;*

*Căn cứ Nghị định số 76/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 7 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Pháp chế,*

*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao<sup>1</sup>.*

---

<sup>1</sup> Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành có căn cứ ban hành như sau:

*“Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;*

*Theo đề nghị của Vụ Pháp chế;*

*Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành”.*

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này ban hành một số biểu mẫu thủ tục hành chính trong lĩnh vực thể dục, thể thao.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện tham gia vào các hoạt động liên quan đến thủ tục hành chính theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.

**Điều 3. Các biểu mẫu ban hành kèm theo Thông tư**

1. Ban hành 07 biểu mẫu với tên và ký hiệu như sau:

a) Đơn đề nghị đăng cai tổ chức đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới; giải vô địch từng môn thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam; đại hội thể dục thể thao toàn quốc: Mẫu số 01;

b) Đơn đề nghị đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch quốc gia, giải trẻ quốc gia (tổ chức hàng năm từng môn thể thao): Mẫu số 02;

c) Đơn đề nghị đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch từng môn thể thao (của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương): Mẫu số 03;

d) Đơn đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao: Mẫu số 04;

đ) Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp, doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao: Mẫu số 05;

e) Bản tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao: Mẫu số 06;

g) Giấy chứng nhận đào tạo chuyên môn (cấp cho Cộng tác viên thể dục thể thao): Mẫu số 07.

2. Các mẫu quy định tại các điểm a, b, c, d, đ và e Khoản 1 Điều này được thiết kế để sử dụng trên khổ giấy A4. Đối với mẫu giấy chứng nhận đào tạo chuyên môn quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều này, kích thước quy định là: 130 mm x 190mm.

**Điều 4. Hiệu lực thi hành**

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 02 năm 2015.

**Điều 5. Trách nhiệm thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch để nghiên cứu sửa đổi, bổ sung./.

---

**BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH**

**XÁC THỰC VĂN BẢN HỢP NHẤT**

*Hà Nội, ngày tháng năm 2023*

Số: /VBHN-BVHTTDL

***Nơi nhận:***

- Văn phòng Chính phủ (*để đăng Công báo*);
- Bộ Tư pháp;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Công TTĐT của Bộ (*để đăng tải*);
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Các Sở VH TT; Sở VHTTDL;
- Lưu: VT, PC, NVH.100.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Trịnh Thị Thủy**

**Mẫu số 01**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL  
ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Đăng cai tổ chức đại hội thể thao khu vực, châu lục và thế giới/giải vô địch  
từng môn thể thao khu vực, châu lục và thế giới tổ chức tại Việt Nam/ đại  
hội thể dục thể thao toàn quốc**

Kính gửi:

- Thủ tướng Chính phủ;
- Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị: .....

2. Địa chỉ: .....

3. Điện thoại: ..... Fax: .....

Đề nghị: Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xem xét, đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép đăng cai tổ chức (đại hội/giải)...

- Mục đích đăng cai tổ chức: .....

- Nội dung đại hội/giải:.....

- Thời gian tổ chức đại hội/giải: từ ngày... tháng... năm... đến ngày...  
tháng... năm...

- Địa điểm: .....

- Nguồn tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật: .....

4. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về tổ chức đại hội/giải theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị./.

....., ngày .....tháng..... năm .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**

*Ký, đóng dấu, họ tên, chức vụ (nếu là tổ chức); ký, ghi rõ họ tên (nếu là cá nhân)*

**Mẫu số 02**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL  
ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch quốc gia/giải trẻ quốc gia  
môn.....năm 20.....**

Kính gửi: Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị : .....

2. Địa chỉ: .....

3. Điện thoại: ..... Fax: .....

Đề nghị Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cho phép đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch quốc gia/giải trẻ quốc gia môn.... , cụ thể như sau:

- Mục đích tổ chức: .....
- Nguồn tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị: .....
- Nội dung giải (tên, quy mô, số lượng, nội dung thi đấu): .....
- Thời gian tổ chức giải: từ ngày..... tháng..... năm... đến ngày... tháng... năm.....
- Địa điểm: .....

4. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về tổ chức giải theo quy định của pháp luật;
- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị./.

....., ngày .....tháng..... năm .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**

*Ký, đóng dấu, họ tên, chức vụ (nếu là tổ chức); ký, ghi rõ họ tên (nếu là cá nhân)*

**Mẫu số 03**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL  
ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Đăng cai tổ chức giải thi đấu vô địch tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương  
môn.....năm 20.....**

Kính gửi: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.../Giám đốc Sở Văn hóa,  
Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố...(đôi với trường hợp Sở được ủy quyền)

1. Tên tổ chức/cá nhân đề nghị: .....

2. Địa chỉ: .....

3. Điện thoại: ..... Fax: .....

Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.../Giám đốc Sở Văn hóa,  
Thể thao và Du lịch tỉnh, thành phố... xem xét, cho phép đăng cai tổ chức giải vô  
địch môn..... tỉnh, thành phố ....., cụ thể như sau:

- Mục đích tổ chức: .....

- Nguồn tài chính, cơ sở vật chất, trang thiết bị: .....

- Nội dung giải (tên, quy mô, số lượng, nội dung thi đấu): .....

- Thời gian tổ chức giải: từ ngày...tháng...năm... đến ngày... tháng... năm...

- Địa điểm:.....

4. Cam kết:

- Thực hiện đúng các quy định về tổ chức giải theo quy định của pháp luật;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị ./.

....., ngày .....tháng..... năm .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
CỦA TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ NGHỊ**

*Ký, đóng dấu, họ tên, chức vụ (nếu là tổ chức);*

*ký, ghi rõ họ tên (nếu là cá nhân)*

Mẫu số 01<sup>2</sup>

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ**

**Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao đối với  
câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp/doanh nghiệp kinh doanh hoạt động  
thể thao.....(tên môn thể thao)**

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố.....  
/Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hoá và Thể thao  
..... (đối với trường hợp Sở được ủy quyền)

1. Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận (viết bằng chữ in hoa):.....

.....  
Tên giao dịch (nếu có):.....

Tên viết tắt (nếu có): .....

2. Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại :..... Fax: .....

Website: .....Email: .....

3. Họ tên người đại diện theo pháp luật: ..... (nếu người đại diện là công dân Việt Nam)

Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....

Ngày tháng năm sinh:.....

Họ tên người đại diện theo pháp luật: ..... (nếu người đại diện là người nước ngoài)

Giới tính: .....Chức danh: .....

Sinh ngày: ...../...../.....Dân tộc: ..... Quốc tịch: .....

Số hộ chiếu: .....

Ngày cấp: ...../...../.....Nơi cấp: .....

4. Tên, địa chỉ chi nhánh/văn phòng đại diện (nếu có): .....

5. Địa chỉ nơi kinh doanh hoạt động thể thao đề nghị cấp phép: .....

---

<sup>2</sup> Mẫu này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 1 Điều 4 của Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

.....  
 6. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: .....do: .....cấp ngày....  
 tháng..... năm....., đăng ký thay đổi lần thứ..... ngày..... tháng.... năm.....

7. Căn cứ vào các quy định hiện hành, đề nghị cấp giấy chứng nhận đủ điều  
 kiện kinh doanh hoạt động thể thao cho doanh nghiệp.....để  
 kinh doanh hoạt động thể thao.....(tên hoạt động thể thao/môn thể thao).

8. Cam kết:

- Chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về kinh doanh hoạt động  
 thể thao;

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung hồ sơ đề nghị cấp  
 giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao./.

....., ngày .....tháng..... năm .....

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA  
 TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)



Mặt trước:

**TÊN CƠ QUAN CẤP GIẤY  
CHỨNG NHẬN**  
(hoặc tên cơ quan được ủy quyền  
cấp Giấy chứng nhận)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /GCN... .., ngày..... tháng.....năm.....

**GIẤY CHỨNG NHẬN**  
**Đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao**

1. Tên tổ chức được cấp giấy chứng nhận (viết bằng chữ in hoa): .....
- Tên giao dịch (nếu có): .....
- Tên viết tắt (nếu có):.....
2. Địa chỉ trụ sở chính: .....
- Điện thoại: .....Fax: .....
- Website: .....Email: .....
3. Họ tên người đại diện theo pháp luật: .....(nếu người đại diện là công dân Việt Nam)  
Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....  
Ngày tháng năm sinh:.....
- Họ tên người đại diện theo pháp luật: .....(nếu người đại diện là người nước ngoài)  
Giới tính: .....Chức danh: .....
- Sinh ngày:...../...../.....Dân tộc:..... Quốc tịch:.....
- Số hộ chiếu: .....
- Ngày cấp: ...../...../..... nơi cấp: .....
4. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: .....do: .....cấp ngày.... tháng.... năm.....
5. Được phép kinh doanh hoạt động thể thao (ghi cụ thể loại hình hoạt động thể thao/môn thể thao).....tại địa chỉ .....

**CƠ QUAN CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN**

(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)

---

<sup>3</sup> Mẫu này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 4 của Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.

Mặt sau:

### **NHỮNG ĐIỀU QUY ĐỊNH**

Trong quá trình kinh doanh hoạt động thể thao, phải tuân thủ các quy định sau đây:

1. Không được bán, cho thuê, mượn, cầm cố hoặc sửa chữa, tẩy xóa các nội dung ghi trong giấy chứng nhận này. Nếu mất giấy chứng nhận, phải thông báo ngay cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch/Sở Văn hóa và Thể thao biết.
2. Giấy chứng nhận phải để tại trụ sở kinh doanh, phải xuất trình khi cơ quan chức năng có yêu cầu.
3. Thường xuyên bảo đảm các điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao theo quy định của pháp luật về thể dục, thể thao.
4. Khi chấm dứt kinh doanh hoạt động thể thao, phải thông báo và nộp lại ngay giấy chứng nhận cho cơ quan cấp giấy chứng nhận để tiện cho việc quản lý.

**Mẫu số 06**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 16/2014/TT-BVHTTDL  
ngày 02 tháng 12 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN TÓM TẮT**

**Tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh  
hoạt động thể thao môn: .....**

Kính gửi: .... (tên cơ quan cấp Giấy chứng nhận)

- Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận (*viết bằng chữ in hoa*): .....

.....

- Địa chỉ trụ sở chính: .....

Điện thoại: ..... Fax: .....

Website: .....Email: .....

Sau đây là tóm tắt tình hình chuẩn bị các điều kiện kinh doanh của  
.....(tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận) như sau:

1. Đội ngũ cán bộ, nhân viên:

- Số lượng:

- Trình độ chuyên môn của từng cán bộ, nhân viên (Danh sách trích ngang  
kèm theo)

2. Cơ sở vật chất, trang thiết bị:

- Mô tả về cơ sở vật chất: .....

- Thống kê trang thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động thể thao tại cơ sở  
(Bản kê khai kèm theo) .....

3. Nguồn tài chính bảo đảm hoạt động kinh doanh: .....

.....

Chúng tôi cam kết:

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của nội dung kê khai;

- Đảm bảo duy trì và nâng cấp các điều kiện nêu trên trong suốt quá trình  
hoạt động kinh doanh và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các điều  
kiện đã trình bày./.

.....,ngày.....tháng.....năm.....

**TỔ CHỨC ĐỀ NGHỊ**

*(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên, chức vụ)*

Mẫu số 03<sup>4</sup>

**GIẤY CHỨNG NHẬN**

**Bồi dưỡng chuyên môn thể dục, thể thao**

Kích thước: 130 mm x 190mm

Mặt ngoài:

	<p><b>ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH/THÀNH PHỐ... SỞ VĂN HÓA, <u>THỂ THAO VÀ DU LỊCH</u></b></p> <p><b>GIẤY CHỨNG NHẬN BỒI DƯỠNG CHUYÊN MÔN THỂ DỤC, THỂ THAO</b></p> <p><b>Môn:.....</b></p>
--	---

Mặt trong:

<div style="border: 1px solid black; width: 100px; height: 100px; margin: 0 auto; display: flex; flex-direction: column; justify-content: center; align-items: center;"> <p>ảnh</p> <p>3x4</p> </div>	<p><b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b><u>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</u></b></p> <p><b>GIẤY CHỨNG NHẬN</b> <b>SỞ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH/SỞ VĂN HÓA VÀ THỂ THAO.....</b></p> <p>Chứng nhận ông (bà): .....</p> <p>Số định danh cá nhân/Chứng minh nhân dân:.....</p> <p>Ngày tháng năm sinh: .....</p> <p>Đơn vị công tác:.....</p> <p>Đã hoàn thành lớp bồi dưỡng chuyên môn thể dục, thể thao môn:.....</p> <p>Tổ chức tại:....., từ ngày..... đến ngày..... ....., ngày...tháng...năm 20...</p> <p><i>(Giám đốc Sở ký, ghi rõ họ, tên, đóng dấu)</i></p> <p>Số: ...../GCN</p>
---	---

<sup>4</sup> Mẫu này được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 3 Điều 4 của Thông tư số 13/2023/TT-BVHTTDL ngày 30 tháng 10 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến giấy tờ công dân tại một số Thông tư do Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành, có hiệu lực từ ngày 15 tháng 01 năm 2024.